

BÁO CÁO RÀ SOÁT ĐẦU TƯ VÀ CHI TIÊU CÔNG CHO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (CPEIR) – GIAI ĐOẠN 2016-2020 – TỈNH HẬU GIANG

1. Tình hình biến đổi khí hậu ở Hậu Giang

Giới thiệu chung về tỉnh Hậu Giang

Hậu Giang nằm ở vị trí trung tâm châu thổ sông Mê Kông, thành phố Vị Thanh cách Thành phố Hồ Chí Minh 240 km về phía tây nam, cách thành phố Cần Thơ 60 km.

Năm 2020, dân số Hậu Giang là khoảng 780.000 người, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người là 47,9 triệu VNĐ (~ 2.077 USD), tổng giá trị GRDP toàn tỉnh đạt 29,8 nghìn tỉ VNĐ (1,29 tỉ USD) và tốc độ tăng trưởng GRDP trong 02 năm gần đây là khoảng 7,1 %, cao hơn so với mức tăng GDP của cả nước.

Hậu Giang là một trong những trung tâm lúa gạo lớn của miền Tây Nam Bộ. Tỉnh có thể mạnh về sản xuất lúa, gạo và cây ăn quả, có nguồn thủy sản phong phú, chủ yếu tôm cá nước ngọt và chăn nuôi gia súc.



Định hướng phát triển kinh tế - xã hội, Hậu Giang đang có sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khai thác tiềm năng, lợi thế theo hướng công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch. Tỉnh ưu tiên khuyến khích đầu tư xây dựng các khu, cụm công nghiệp tập trung, hoàn thiện mạng lưới giao thông thủy, bộ, cấp điện, cấp thoát nước, hạ tầng du lịch, phát triển đô thị v.v. Theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2016-2020), Hậu Giang đã đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 05 năm là trên 7%/năm, để đạt được điều này, cơ cấu kinh tế tập trung mở rộng các lĩnh vực dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp.

Tác động của biến đổi khí hậu đến tỉnh Hậu Giang

Các ngành sản xuất nông nghiệp, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Hậu Giang bị ảnh hưởng sớm và nặng nề nhất bởi biến đổi khí hậu, cụ thể:

- Nắng nóng, hạn hán bất thường và kéo dài: nắng nóng gia tăng cộng với suy giảm lượng mưa trong những năm gần đây làm cho nhiều khu vực của tỉnh bị khô hạn, ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất nông nghiệp, gia tăng nguy cơ cháy rừng, tác động tiêu cực đến đời sống sinh hoạt của người dân.
- Xâm nhập mặn ngày càng tiến sâu vào đất liền: độ mặn trên nhiều tuyến sông, kênh, rạch tại tỉnh Hậu Giang diễn biến phức tạp, có chiều hướng tăng cao chưa từng có tại một số địa bàn như huyện Long Mỹ, huyện Vị Thủy và thành phố Vị Thanh. Đến nay, tỉnh Hậu Giang đã có trên 80% diện tích đất nông nghiệp bị nước mặn tấn công, gây thiệt hại lớn trong sản xuất nông nghiệp. Ngoài ra, xâm nhập mặn nước sông có thể lấn sâu nội địa tới 50 - 70km, ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống thủy sinh theo hướng thu hẹp, giảm sản lượng, ảnh hưởng tới sản xuất và thu nhập của người dân.

Hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu ở tỉnh Hậu Giang

Tỉnh Hậu Giang đã ban hành Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 16/9/2011 về việc ban hành “Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Hậu Giang”, đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

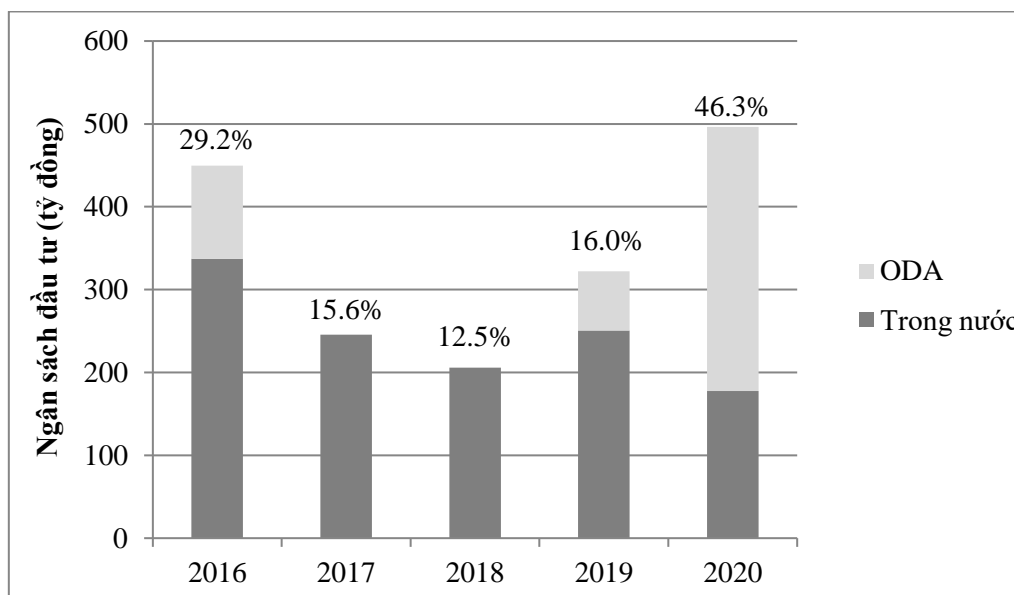
Thực hiện Nghị quyết số 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Hậu Giang đã đề xuất và thực hiện nhiều dự án đầu tư vào hạ tầng thủy lợi, phát triển đô thị và giao thông đô thị, vừa để phát triển kinh tế xã hội đồng thời góp phần ứng phó với BĐKH.

Để giảm thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra cho sản xuất nông nghiệp, các ngành chức năng tỉnh Hậu Giang đã khuyến cáo người dân xuống giống theo đúng lịch thời vụ, tránh thiếu nước đầu và cuối vụ. Các cơ quan chức năng tích cực kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các hệ thống đê bao, cống bọng, các trạm bơm điện, nạo vét các tuyến kênh chính và kênh nội đồng, đáp ứng thời vụ để đảm bảo nước sinh hoạt cũng như sản xuất của người dân khi mặn xâm nhập.

Trong công tác quy hoạch, tỉnh Hậu Giang đã hoàn thành việc quy hoạch chi tiết nuôi, chế biến cá tra tỉnh Hậu Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản được tỉnh quan tâm thực hiện theo kế hoạch. Bên cạnh đó, tỉnh Hậu Giang còn tổ chức xây dựng các mô hình nuôi cá trong ruộng mùa nước nổi đã góp phần vào công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, thích ứng với biến đổi khí hậu¹.

2. Tổng hợp dữ liệu về đầu tư biến đổi khí hậu ở Hậu Giang

2.1 Nguồn ngân sách đầu tư cho BĐKH



Hình 1: Tổng ngân sách đầu tư cho biến đổi khí hậu tại Hậu Giang – phần trăm chi ngân sách cho biến đổi khí hậu trên tổng chi ngân sách cho đầu tư phát triển của tỉnh được biểu thị bởi giá trị (%) trên cùng của mỗi cột.

¹ Theo Báo Tài Nguyên và Môi trường: <https://baotainguyenmoitruong.vn/hau-giang-day-manh-hoat-dong-ung-pho-voi-bdkh-bao-ve-tai-nguyen-va-moi-truong-238711.html>

Bảng 1: Đầu tư cho biến đổi khí hậu tại Hậu Giang theo từng năm từ 2016-2020 và theo nguồn vốn

Năm	Đầu tư trong nước cho BĐKH (tỷ đồng)	Đầu tư nước ngoài cho BĐKH (tỷ đồng)	Tổng đầu tư cho BĐKH (vốn trong và ngoài nước) (tỷ đồng)	Đầu tư trong nước cho BĐKH (%)	Đầu tư nước ngoài cho BĐKH (%)	Tổng đầu tư công của tỉnh (tỷ đồng)	Tỷ lệ đầu tư cho BĐKH trên tổng đầu tư công của tỉnh (%)
2016	337,0	112,7	449,7	74,9	25,1	1.538,3	29,2
2017	245,5	-	245,5	100,0	-	1.578,8	15,6
2018	205,9	-	205,9	100,0	-	1.651,0	12,5
2019	250,5	71,8	322,3	77,7	22,3	2.016,8	16,0
2020	177,7	318,5	496,2	35,8	64,2	1.072,4	46,3

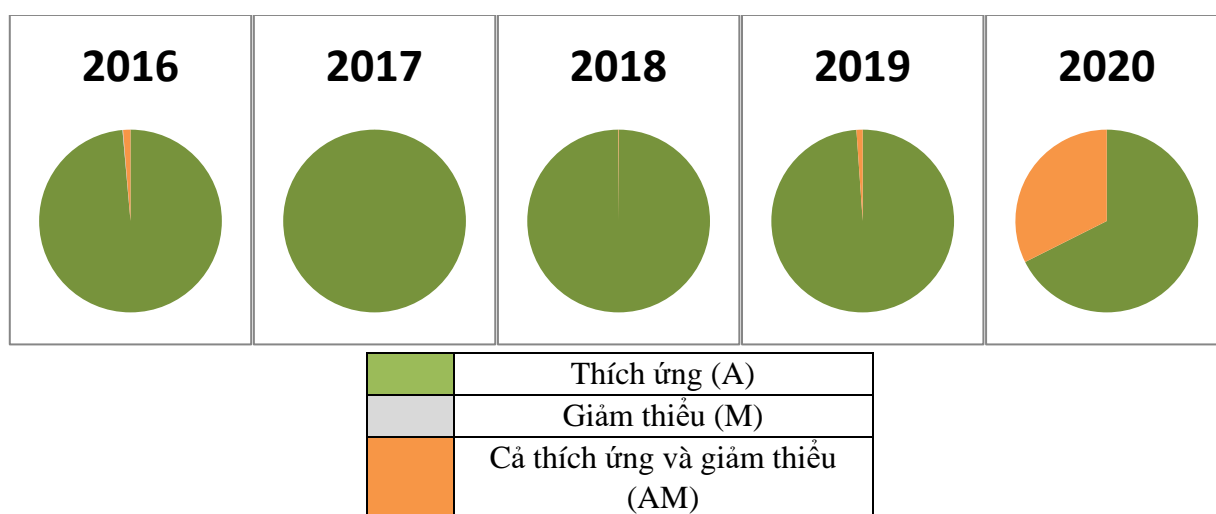
Chi đầu tư cho BĐKH bình quân giai đoạn 2016-2020 là khoảng 344 tỷ đồng/năm. Ngân sách đầu tư cho khí hậu cao nhất vào năm 2020 (496 tỷ đồng), trong khi thấp nhất vào năm 2018 (206 tỷ đồng).

Giai đoạn 2016-2020, chi đầu tư cho biến đổi khí hậu bằng nguồn vốn trong nước bình quân hàng năm là 243 tỷ đồng, chiếm tới 71% tổng chi đầu tư cho BĐKH, nguồn ODA đóng góp 101 tỷ đồng, chiếm 29%. Tỷ trọng ODA không đồng đều giữa các năm, đặc biệt năm 2020 tỷ lệ vốn từ nguồn này lên đến gần 65% do có dự án mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam – tiểu dự án thành phố Vị Thanh và dự án Hồ chứa nước ngọt tỉnh Hậu Giang, dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố Vị Thanh, dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tỉnh Hậu Giang (VnSAT).

Tỷ trọng chi đầu tư cho biến đổi khí hậu trên tổng đồng tư phát triển của tỉnh thay đổi từ 12,5% - 46,3%, trung bình khoảng 21,9%.

2.2 Chi ngân sách cho biến đổi khí hậu, theo mục đích chi

a) Phân bổ loại dự án cho “thích ứng”, “giảm thiểu” hoặc cho cả “thích ứng” và “giảm thiểu”



Hình 2: Chi đầu tư cho thích ứng và giảm thiểu (Đơn vị: %)

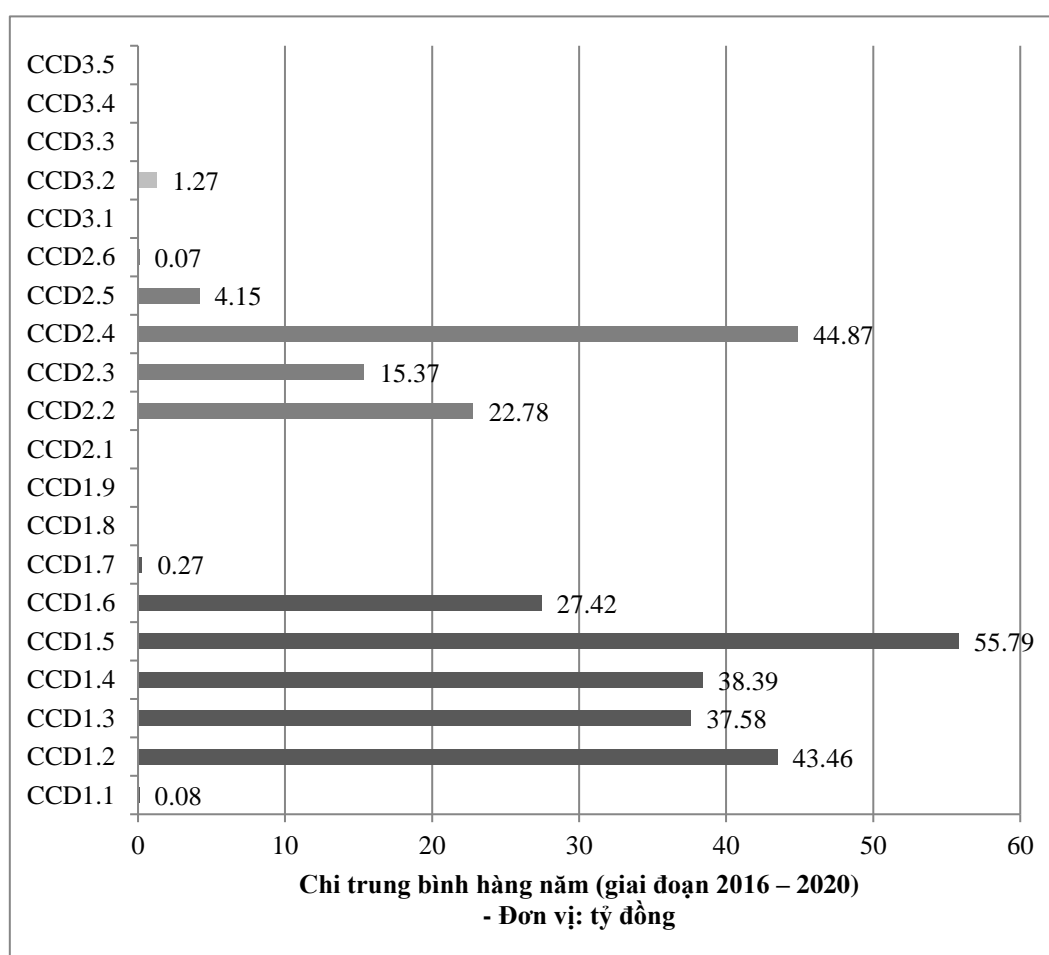
Số liệu chi tiết đầu tư cho biến đổi khí hậu theo thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu

Tỷ đồng	2016		2017		2018		2019		2020	
Thích ứng	443,3	99%	245,5	100%	205,7	100%	318,8	99%	335,2	68%
Giảm thiểu	0,7	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Thích ứng & Giảm thiểu	5,8	1%	-	-	0,2	-	3,5	1%	161,0	32%

Phần lớn đầu tư liên quan đến biến đổi khí hậu thuộc lĩnh vực thích ứng, chiếm khoảng 90%, dự án giảm nhẹ chiếm tỷ lệ không đáng kể, liên quan đến xử lý nước thải, rác thải y tế tại các bệnh viện. Hậu Giang đang thực hiện một số dự án tổng hợp, vừa thích ứng và giảm nhẹ với số vốn đầu tư là 161 tỷ đồng thực hiện trong năm 2020.

b) Phân bổ cho các nhiệm vụ chi đầu tư thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu (CCD)

Chi đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu, trung bình hàng năm giai đoạn 2016 – 2020 (đơn vị: tỷ đồng)



Tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016-2020, rải rác có khoảng 15 lĩnh vực đầu tư liên quan đến BĐKH được thực hiện, tập trung vào: CCD 1.5 (Chất lượng và cung cấp nước, giá trị đầu tư trung bình 55,8 tỷ/năm, chiếm tỷ trọng 16,2%), tiếp theo là CCD2.4 (Quản lý và xử lý chất thải, 44,9 tỷ/năm, 13,0%), CCD 1.2 (Xâm nhập mặn, 43,5 tỷ/năm, 13,5%), CCD 1.4 (Đê và kè bảo vệ sông, 38,4 tỷ/năm), CCD 1.3 (Thủy lợi, 37,6 tỷ) và các dự án đầu tư trong các lĩnh vực khác.

Đầu tư vào lĩnh vực hiệu quả năng lượng (CCD 3.2) là không đáng kể (1,3 tỷ đồng/năm) mặc dù lĩnh vực này đã được đề cập rõ ràng trong Kế hoạch Hành động Tăng trưởng Xanh (viết tắt là GGAP) và Kế hoạch

Thực hiện Thỏa thuận Paris (PIPA) ở cấp địa phương, điều này có thể là do phần lớn đầu tư cho hiệu quả năng lượng thuộc về đầu tư của khu vực tư nhân, không thuộc phạm vi của nghiên cứu này.

Hơn nữa, trong PIPA và GGAP địa phương có đề cập nhiều đến vấn đề lâm nghiệp và bảo tồn đa dạng sinh học nhưng kết quả rà soát thì giá trị đầu tư tương đối nhỏ (0,3 tỷ đồng/năm), liệu chúng ta có nên xem xét lại và đầu tư mạnh mẽ hơn vào lĩnh vực này trong trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2.3 Chi ngân sách từ nguồn vốn ODA

Dưới đây là 05 (năm) dự án ODA lớn nhất cho biến đổi khí hậu (Tên dự án, nguồn vốn, giai đoạn đầu tư, tỷ trọng trong tổng đầu tư từ ODA):

1. Dự án Xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Vị Thanh (2016-2020, 31,0%)
2. Kè chống sạt lở kênh Xà No giai đoạn 2 (2016-2020, 22,4%)
3. Hồ chứa nước ngọt tỉnh Hậu Giang (2016-2020, 21,6%)
4. Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tỉnh Hậu Giang (VnSAT) vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) (2016-2020, 20,5%)
5. Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Vị Thanh (2016-2020, 4,6%)

2.4 Các công cụ lập kế hoạch và chính sách

Công cụ	Có (✓)/ Không (X)
CTMTQG về BĐKH tại địa phương, báo cáo cho giai đoạn 2015	✓
Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu (CCAP)	X
Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh (GGAP)	✓
Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris (PIPA)	✓
Khác: không	